

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC VÀ XÂY DỰNG VIỆT NHẬT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC VÀ XÂY DỰNG VIỆT NHẬT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NHAT WATER AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VJW

2. Mã số doanh nghiệp: 0108103674

3. Ngày thành lập: 21/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 32 Trần Quốc Toản , Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
2.	Xây dựng công trình công ích	4220
3.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
4.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
5.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
6.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
7.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
8.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
9.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
10.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
11.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác Chi tiết: Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp	8129
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
14.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
15.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
16.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
17.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
18.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

19.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản	6820
20.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế nội, ngoại thất công trình - Thiết kế công trình cấp thoát nước - Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp - Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình - Tư vấn lập dự án công trình xây dựng	7110
21.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
22.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	5610
23.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Tư vấn đầu tư	6619
24.	Thu gom rác thải độc hại	3812
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy lọc nước.	4659
26.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
27.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
28.	Phá dỡ	4311

29.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
30.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: đại lý	4610
33.	Bán buôn thực phẩm	4632
34.	Bán buôn đồ uống	4633
35.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
37.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường	7490
38.	Tái chế phế liệu	3830
39.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
40.	Xây dựng nhà các loại	4100
41.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
42.	Bốc xếp hàng hóa	5224
43.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
44.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
45.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Quán rượu, bia, cafe, quầy bar)	5630
46.	Cho thuê xe có động cơ	7710
47.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
48.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
49.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: trang trí nội thất công trình	7410
50.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
51.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600(Chính)
52.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821

53.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
54.	Bán buôn tổng hợp	4690
55.	Thu gom rác thải không độc hại	3811

6. Vốn điều lệ: 9.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRƯƠNG VĂN THẢO	P8- A12 Tổ 32 phố Nguyễn Ngọc Vũ, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	196.000	1.960.000.000	20,000	012622295	
			Tổng số	196.000	1.960.000.000	20,000		
2	TRẦN CẢNH	Nhà C1 TT chi cục Dự Trữ, , Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	196.000	1.960.000.000	20,000	010444813	
			Tổng số	196.000	1.960.000.000	20,000		
3	VŨ ĐỨC TIẾN	Số 32 Trần Quốc Toản, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	196.000	1.960.000.000	20,000	010373081	
			Tổng số	196.000	1.960.000.000	20,000		

4	TẠ MINH TUẤN	Số 9 Nguyễn Khắc Cần, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	196.000	1.960.000.000	20,000	010451368	
			Tổng số	196.000	1.960.000.000	20,000		
5	NGUYỄN VĂN LONG	Số nhà 17, đường Nhân Mỹ, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	196.000	1.960.000.000	20,000	038074000006	
			Tổng số	196.000	1.960.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ ĐỨC TIẾN**

Giới tính: **Nam**

Chức danh: **Giám đốc**

Sinh ngày: **06/09/1959**

Dân tộc: **Kinh**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: **Chứng minh nhân dân**

Số giấy chứng thực cá nhân: **010373081**

Ngày cấp: **08/02/2010**

Nơi cấp: **Công an TP Hà Nội**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Số 32 Trần Quốc Toản, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**

Chỗ ở hiện tại: **Số 32 Trần Quốc Toản, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội